

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HƯNG HÀ  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2022/HS-ST

Ngày 10 – 8 – 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH**

***Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Quang Trác

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đức Nghị
2. Ông Trần Văn Bể

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Phạm Thị Mai – Thư ký Toà án nhân dân huyện Hưng Hà

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Vân - Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 8 năm 2022; Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 46/2022/TLST-HS ngày 24/6/2022; Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2022/QĐXXST-HS ngày 26/7/2022 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn Th**, sinh ngày **05/7/1974** tại huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Nơi cư trú: Tổ dân phố Th, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn Giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Con ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1945 và bà Bùi Thị L (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị Kh, sinh năm 1980 (đã ly hôn), có một con sinh năm 2004. Nhân thân: Năm 1993, Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình phạt Cảnh cáo về hành vi Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác (hiện không còn tài liệu lưu trữ tại Công an huyện Hưng Hà). Năm 1994, Công an tỉnh Thái Bình khởi tố về tội “Hiếp dâm”, ngày 15/7/1997 ban hành bản kết luận điều tra số 37 đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình truy tố bị can Th về tội “Hiếp dâm”, qua xác minh tại Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình và Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình không tìm thấy hồ sơ, tài liệu lưu trữ có liên quan. Bản án số 03 ngày 24/02/1996, Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bản án số 24 ngày 07/9/1999, Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa”. Ngày 06/5/2004, Công an thị xã Thái Bình (nay là Th phố Thái Bình), tỉnh Thái Bình xử phạt 200.000 đồng về hành vi Cố ý gây thương tích. Ngày 21/9/2007, Công an phường Bồ Xuyên, Th phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt 100.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản. Bản án số 16/2008/HSST ngày 25/02/2008, Tòa án nhân dân Th phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt 48 tháng tù về tội “Cướp tài sản”. Bản án số 77/2012/HSST ngày 21/9/2012, Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 09/5/2014 chấp hành xong toàn bộ

bản án. Ngày 18/5/2015 bị UBND xã Bà Diễm, huyện Hóc Môn, Th phố Hồ Chí Minh áp dụng đưa người nghiện vào cơ sở xã hội để quản lý cắt con. Bị cáo Nguyễn Văn Th đã chấp hành xong các bản án, các quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 22/01/2022, đến ngày 25/01/2022 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình, trích xuất có mặt.

\* Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Tiến H, sinh năm 1980

Địa chỉ: Thôn M, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình

Anh Trần Văn H1, sinh năm 1986

Đều ở địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình

(Anh H, anh H1 vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 45 phút, ngày 22/01/2022, tại đường Ph thuộc địa phận tổ dân phố Th, thị trấn H, huyện H; tổ công tác Công an huyện Hưng Hà phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn Th có hành vi cất giấu tại lòng bàn tay phải 01 gói ma túy, loại Hêrôin, có khối lượng 0,1272 gam, mục đích để sử dụng. Công an huyện Hưng Hà tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng; nguồn gốc gói ma túy này Th khai vào hồi 14 giờ 30 phút, ngày 22/01/2022 mua của người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết họ, tên, địa chỉ ở thị trấn H, huyện Hưng Hà với giá 200.000 đồng.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn Th, cơ quan điều tra không quản lý, thu giữ đồ vật gì liên quan đến hành vi phạm tội.

Bản kết luận giám định số 36/KLGĐMT-PC09 ngày 24/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Chất bột màu trắng, dạng cục trong 01 gói giấy trắng kim gửi giám định là ma túy, loại Hêrôin, có khối lượng 0,1272 gam.

Bản Cáo trạng số 55/CT-VKSHH, ngày 24/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà đã truy tố Nguyễn Văn Th về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như tại bản Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Th phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án tù từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 22/01/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng, quyết định án phí hình sự theo luật định

Bị cáo Th không có tranh luận

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Bị cáo mua 01 gói ma túy, loại Hêrôin của người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ ở khu vực thị trấn H với giá 200.000 đồng, mục đích để sử dụng, đến khoảng 14 giờ 45 phút cùng ngày thì bị phát hiện bắt quả tang, lời khai của bị cáo phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của những người làm chứng anh Trần Văn H1, anh Nguyễn Tiến H. Ngoài ra còn được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản quản lý và niêm phong đồ vật, tài liệu; Bản kết luận giám định số 36/KLGĐMT-PC09 ngày 24/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình. Như vậy có đầy đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 BLHS: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

*"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm*

*.....*  
*c) Hêrôin, Cocain, Methamphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

*.....*  
*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"*

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả vụ án cùng các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ma túy là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm nguy hiểm, tác động tiêu cực đến nhiều mặt của đời sống xã hội, vì vậy pháp luật Nhà nước ta đã có những chế tài nghiêm khắc đối với loại tội phạm này nhằm hạn chế và tiến tới xóa bỏ ma túy khỏi đời sống xã hội. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình phạm tội, bị cáo đã tàng trữ trái phép 0,1272 gam Hêrôin, như vậy đã phạm vào tình tiết quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị kết án về tội “Cướp tài sản”, “Trộm cắp tài sản”, bị khởi tố về tội Hiếp dâm, bị xử phạt hành chính về các hành vi Cố ý gây thương tích, Trộm cắp tài sản. Do vậy cần phải có hình phạt nghiêm minh,

cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo bị cáo nói riêng cũng như phòng chống tội phạm nói chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng xét bị cáo Th khẩn khai báo, có bố đẻ là thương binh hàng 4/4. Do đó cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt là thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[4] Bị cáo mục đích tàng trữ trái phép ma túy là để sử dụng cho bản thân, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

[5] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo khai mua của người đàn ông, không biết tên, địa chỉ ở khu vực thị trấn H, huyện Hưng Hà. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà đã tiến hành điều tra, xác minh, không xác định được người bán ma túy cho bị cáo nên không có căn cứ xử lý người bán ma túy cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đựng trong phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định số: 36/KLGĐMT-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Bình.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật Bị cáo có quyền kháng cáo

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th: 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 22/01/2022.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đựng trong phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định số: 36/KLGĐMT-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Bình.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; khoản 1 điều 21; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Th phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhân:**

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Hưng Hà;
- Công an huyện Hưng Hà;
- THADS huyện Hưng Hà;
- Bị cáo; Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ; VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Quang Trác**

